



VG PIPE

CTCP ONG THÉP VIỆT ĐỨC

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

=====

Vinh Phúc, Ngày 28 tháng 03 năm 2020

BÁO CÁO KẾT QUẢ HĐSXKD NĂM 2019
KẾ HOẠCH NHIỆM VỤ TRIỂN KHAI HĐSXKD NĂM 2020
Tại Đại hội đồng cổ đông thường niên năm 2020

Kính gửi: **Đại hội đồng Cổ đông**
Công ty Cổ phần Ống Thép Việt Đức VG PIPE

- Căn cứ Luật Doanh nghiệp số 68/2014/QH13 được Quốc hội nước Cộng hòa Xã hội Chủ nghĩa Việt Nam khóa XIII, kỳ họp thứ 8 thông qua ngày 26/11/2014;
 - Căn cứ Điều lệ Công ty Cổ phần Ống thép Việt - Đức VG PIPE
 - Căn cứ kế hoạch và kết quả thực hiện kế hoạch sản xuất kinh doanh năm 2019.
- Thay mặt Ban Tổng Giám đốc Công ty, tôi xin được báo cáo quý vị kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2019 và Kế hoạch năm 2020 cụ thể như sau:

PHẦN 1

ĐÁNH GIÁ KẾT QUẢ
HOẠT ĐỘNG SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2019

1. Đánh giá chung về tình hình kinh tế năm 2019

1.1. Thuận lợi

- Năm 2019, cơ cấu nền kinh tế Việt Nam phát triển ổn định trong bối cảnh kinh tế thế giới gặp nhiều khó khăn, GDP Việt Nam tăng 7,02%, vượt mục tiêu của Quốc hội đề ra từ 6,6% đến 6,8%. Trong khi đó, kim ngạch xuất nhập khẩu lần đầu tiên vượt ngưỡng 500 tỷ USD.
- Cơ cấu nền Kinh tế Việt Nam hiện nay bao gồm: Ngành công nghiệp và xây dựng chiếm 34,49%; Ngành Dịch vụ chiếm 41,64%; Nông, lâm nghiệp và thủy sản chiếm 13,96% và Thuế sản phẩm là 9,91%
- Cơ cấu tăng trưởng theo ngành năm 2019 so năm 2018 có thể nói ngành Công nghiệp và xây dựng tăng cao nhất 8,9%; Dịch vụ tăng 7,3% và Ngành nông lâm nghiệp và thủy sản tăng 2,01% .
- Mục tiêu kiểm soát lạm phát, giữ CPI bình quân dưới 4% đã đạt được trong bối cảnh điều chỉnh được gần hết giá các mặt hàng do nhà nước quản lý đặt ra.

1.2. Khó khăn

- Diễn biến phức tạp trong chính sách thương mại Mỹ - Trung gây ra những tác động đáng kể đối với kinh tế thế giới và kinh tế Việt Nam;
- Tiến độ giải ngân vốn đầu tư công đạt thấp là một điểm nghẽn ảnh hưởng đến phát triển nền kinh tế chung.
- Thời tiết diễn biến phức tạp, dịch tả lợn Châu Phi lây lan trên diện rộng ảnh hưởng nặng nề đến kết quả ngành trồng trọt và chăn nuôi.
- Kim ngạch xuất khẩu nhiều mặt hàng nông sản, thủy sản được xem là thế mạnh trong lĩnh vực xuất khẩu giảm đáng kể.

- Trong quá trình hội nhập kinh tế quốc tế ngày càng sâu rộng, kinh tế Việt Nam sẽ chịu tác động đan xen nhiều mặt bởi các diễn biến kinh tế quốc tế ngày càng phức tạp khó lường.

2. Đánh giá ngành thép Việt nam 2019

2.1. Về sản lượng sản xuất và tiêu thụ năm 2019

Trong bối cảnh thị trường toàn cầu trầm lắng, thị trường thép trong nước năm 2019 có mức tăng trưởng sản xuất và bán hàng thép khá thấp lần lượt đạt 4,4% và 6,4% so với cùng kỳ năm 2018. Tuy nhiên nếu loại trừ tăng trưởng của Thép cuộn cán nóng thì mức tăng trưởng trên lần lượt đạt 2% và 3% so cùng kỳ năm 2018. Cụ thể:

- Sản xuất thép các loại đạt hơn 25,26 triệu tấn, tăng 4,4% so năm 2018. Trong đó:
 - + Ống thép đạt 2,4 triệu tấn tương đương năm 2018;
 - + Thép xây dựng đạt 10,5 triệu tấn tăng 4,7% so năm 2018
- Bán hàng thép các loại đạt hơn 23,13 triệu tấn, tăng 6,4% so năm 2018. Trong đó:
 - + Ống thép đạt 2,4 triệu tấn tăng 0,3% so năm 2018;
 - + Thép xây dựng đạt 10,6 triệu tấn tăng 6,0% so năm 2018
- Xuất khẩu thép các loại đạt hơn 4,6 triệu tấn, giảm 3,4% so năm 2018. Trong đó:
 - + Ống thép đạt 0,3 triệu tấn giảm 11,6% so năm 2018;
 - + Thép xây dựng đạt 1,4 triệu tấn tăng 0,6% so năm 2018.

2.2. Đánh giá chung ngành thép Việt Nam

Ngành thép là ngành xương sống của công nghiệp trong nước, tiêu thụ trên đầu người tại Việt Nam vẫn ở mức thấp so với khu vực. Tuy nhiên, theo báo cáo ngành thép 2019, mặc dù thị trường tăng trưởng khá tốt về sản lượng nhưng hiệu quả kinh doanh của các doanh nghiệp sản xuất thép không tương ứng. Có thể thấy ngành thép được thể hiện qua các khía cạnh sau:

- **Đánh giá phía cầu:** Tổng công suất cho thép dài sẽ tăng khoảng 20 - 25% trong năm 2019. Nhiều doanh nghiệp thép đang đầu tư khá nhiều, vì thế cạnh tranh về giá sẽ diễn ra trong năm 2019 và những năm tiếp theo.
- **Đánh giá nguồn cung:** Nhìn chung hiện nay mức tiêu thụ của mảng thép xây dựng, Ống thép và Tôn mạ kẽm chỉ đạt được khoảng 75-80% tổng công suất sản xuất. Vì vậy việc cạnh tranh của các mặt hàng ngày càng trở nên khốc liệt hơn
- **Chính sách Nhà nước:** Cơ sở hạ tầng ở Việt Nam vẫn chưa hoàn thiện. Nhiều dự án đang trong giai đoạn bắt đầu nên có cơ hội cho ngành thép. Với xu hướng bảo hộ đang gia tăng trên thế giới và tầm quan trọng của ngành thép đối với Việt Nam, thuế tự vệ sẽ tiếp tục được áp dụng.
- Mức độ cạnh tranh ngày càng lớn đối với các lĩnh vực sản xuất đặc biệt là mặt hàng sắt thép;

Tóm lại: Mặc dù ngành thép thế giới còn nhiều khó khăn thì ngành thép ở Việt Nam là tích cực trong dài hạn do môi trường kinh tế vĩ mô thuận lợi, các dự án cơ sở hạ tầng đầy tham vọng của chính phủ và dòng vốn FDI tiềm năng chảy vào Quốc gia. Ngành thép Việt Nam có sự ổn định cao hơn thế giới do có tốc độ tăng trưởng và mức độ tập trung cao, các doanh nghiệp lớn vẫn chiếm đa số thị phần, do vậy giá thép trong nước khá ổn định.

3. Đánh giá Kết quả thực hiện năm 2019 của VG PIPE

3.1. Thuận lợi

- Lãi suất vay của các tổ chức tín dụng ổn định và tỷ lệ lãi suất từ 6,5 - 7,2%/năm đối với vay ngắn hạn và 10-11% đối với lãi vay dài hạn.

- Tỷ giá USD năm 2019 ổn định và giữ vững không có biến động lớn
- Chất lượng sản phẩm của VGS ngày càng được quan tâm và nâng cao nên được khách hàng tin dùng
- Sản phẩm Ống thép, thép xây dựng và Tôn mạ của VGS luôn đầy đủ đáp ứng tốt nhu cầu thị trường; Chính sách bán hàng linh hoạt, điều chỉnh kịp thời với tình hình chung của thị trường.
- Năng lực tài chính mạnh nên việc nhập nguyên liệu luôn chủ động và đáp ứng đầy đủ cho nhu cầu sản xuất kinh doanh
- Hệ thống quản lý của Công ty được áp dụng chặt chẽ nên giảm được các chi phí không cần thiết.

3.2. Khó khăn - Thách thức

- Diễn biến giá nguyên liệu, than cốc, dầu thế giới khá phức tạp khó lường, nên rất khó dự đoán cho thị trường tương lai..
- Giá thép thế giới giảm mạnh khiến ngành thép đối diện với một năm gặp nhiều khó khăn do gia tăng áp lực cạnh tranh nội địa cũng như giảm bớt đi triển vọng cho mảng xuất khẩu.
- Việc cấp phép xây dựng cho các dự án trong nước bị dừng lại dẫn đến các dự án thi công bị giảm sút dẫn đến việc tiêu thụ thép gặp khó khăn và cạnh tranh khốc liệt.
- Các nhà máy dư thừa công suất nên việc cạnh tranh ngày càng gay gắt trong khi nhu cầu gần như không tăng trưởng
- Giá điện tăng bình quân 8,36% từ ngày 20/3/2019 được ước tính có thể khiến giá thép tăng trên dưới 100.000 đồng/tấn, do đây là ngành công nghiệp sản xuất sử dụng nhiều điện năng.

3.3. Kết quả Kinh doanh năm 2019 của VG PIPE

➤ Đối với Công ty mẹ

- Doanh thu năm 2019 đạt 4.139,4 tỷ đồng đạt 103,5% so kế hoạch đề ra 4.000 tỷ đồng và giảm 1,31% so năm 2018.
- Lợi nhuận trước thuế đạt 60,7 tỷ đồng đạt 121,4% so kế hoạch đề ra 50 tỷ đồng và giảm 19,5% so năm 2018.

Tuy nhiên, năm 2018 tổng lợi nhuận trước thuế đạt 75,4 tỷ đồng nhưng trong đó tiền nhận cổ tức của Công ty con từ năm 2007 đến 2017 là 43,97 tỷ đồng và lợi nhuận từ hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018 là 31,4 tỷ đồng.

Như vậy nếu so sánh lợi nhuận năm 2019 so với lợi nhuận từ hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2018 thì năm 2019 tăng 93,31%.

➤ Đối với hợp nhất toàn Công ty

- Doanh thu hợp nhất đạt 6.854,7 tỷ đồng đạt 100,8% so kế hoạch đề ra là 6.800 tỷ đồng và giảm 1,3% so với năm 2018.
- Lợi nhuận trước thuế đạt 90,7 tỷ đồng đạt 120,9% so kế hoạch đề ra là 75 tỷ đồng và tăng 72,8% so năm 2018.

➤ Đánh giá chung:

- Mặc dù năm 2019 diễn biến giá nguyên liệu cũng như giá thép liên tục biến động tăng giảm với biên độ lớn nhưng Công ty đã hoàn thành vượt kế hoạch đề ra và có hiệu quả tốt so với mức chung của toàn ngành.
- Những kết quả này đã phần nào phản ánh được sự đầu tư bài bản và xác định Chất lượng là yếu tố quan trọng trong sự phát triển lâu dài của mỗi doanh nghiệp. Điều này được khẳng định rõ trên thị trường cũng như phản ánh thông qua sản lượng bán hàng luôn luôn tăng trưởng, năm sau cao hơn năm trước.

3.4. Tình hình tài chính của Công ty

- Vốn chủ sở hữu Công ty mẹ tại ngày 31/12/2019 là 603,8 tỷ đồng tăng 7,3% so năm 2018; Hợp nhất là 693 tỷ đồng tăng 10,6% so năm 2018.
- Tổng tài sản Công ty mẹ tại ngày 31/12/2019 là 1.280 tỷ đồng, tăng 16,5% so với 2018. Hợp nhất là 1.758,9 tỷ đồng tăng 23,86% năm 2018 là do chủ yếu tăng công nợ phải thu cũng như Tài sản cố định tăng lên bởi năm 2019 Công ty đã đầu tư xây dựng xong Trung tâm thương mại và Văn phòng cho thuê tại Mê Linh và hiện đã đi vào hoạt động.
- Tổng vay ngắn và dài hạn hợp nhất toàn Công ty tại 31/12/2019 là 657,2 tỷ đồng. Hệ số vay nợ ngân hàng trên vốn chủ sở hữu ở mức 0,94 lần đây là hệ số khá an toàn cho Công ty.
- Chi tiết Báo cáo tài chính Công ty được đăng tải trên Website: vgpipe.com.vn của Công ty để Quý cổ đông tham khảo.

3.5. Những hoạt động nổi bật trong năm 2019

- Với mục tiêu phát triển bền vững, ngoài nâng cao Chất lượng hệ thống, chất lượng quản lý và Chất lượng sản phẩm năm 2019 Công ty đã tập trung cải tạo dây chuyền sản xuất Ống thép mạ kẽm nhúng nóng; Dây chuyền sản xuất cán Tôn và Dây chuyền sản xuất Tôn mạ kẽm. Hiện nay chất lượng sản phẩm đã được khẳng định và nâng cao được năng suất sản xuất rõ rệt..
- Đã hoàn thành xây dựng xong Dự án Văn phòng và Trung tâm Thương mại tại Thị trấn Quang Minh, Mê Linh, Hà Nội và đã cho thuê lấp đầy diện tích 100%.
- Triển khai việc Giải phóng mặt bằng cho Dự án Việt Đức Legend City giai đoạn 1 đã đạt 90%. Đã phê duyệt thiết kế cảnh quan kiến trúc cũng như thiết kế quy hoạch; đã đang triển khai các thủ tục xin giao đất cũng như xin cấp phép các hồ sơ pháp lý liên quan để dự án được đi vào xây dựng.
- Công ty đã được Chủ tịch nước CHXHCN Việt Nam tặng Huân chương lao động hạng nhất.
- Đảng bộ chú trọng công tác xây dựng tổ chức cơ sở Đảng trong sạch vững mạnh. Là Đảng bộ trong sạch, vững mạnh tiêu biểu của tỉnh.
- Công đoàn đã tổ chức thành công Hội thao toàn công ty. Công đoàn tổ chức thăm hỏi động viên kịp thời CBCNV và người thân của CBCNV bị ốm đau, hoạn nạn,...

PHẦN 2:

KẾ HOẠCH SẢN XUẤT KINH DOANH NĂM 2020

1. Nhận định nền kinh tế năm 2020

- Năm 2020 được dự báo tình hình thế giới và khu vực sẽ diễn biến phức tạp, khó lường. Chiến tranh thương mại Mỹ – Trung vẫn là những thách thức khó đoán định đang kéo giảm thương mại toàn cầu.
- Trong khi chiến tranh thương mại Mỹ - Trung vẫn chưa có hồi kết, thì một “cuộc chiến” khác đang được châm ngòi giữa Mỹ và Iran. Dù mới chỉ là những xung đột, nhưng ngay lập tức, giá dầu trên thị trường thế giới bắt đầu bị đẩy lên cao. Đây là diễn biến mới mà nếu tình hình ngày càng căng thẳng, thì có thể trở thành một thách thức không nhỏ cho kinh tế Việt Nam năm 2020.
- Tăng trưởng kinh tế của nhiều nền kinh tế lớn trên thế giới, bao gồm cả Mỹ và Trung Quốc được dự báo đang chậm lại. Giá dầu thế giới diễn biến khó dự báo.
- Những tháng đầu năm 2020 các nước đều phải đối mặt với bệnh dịch viêm đường hô hấp cấp Covid-19. Dịch bệnh đã ảnh hưởng trên phạm vi toàn cầu, gây gián

đoạn chuỗi cung ứng nhiều sản phẩm hàng hóa của thế giới, đình trệ trong sản xuất kinh doanh; suy giảm nhu cầu tạm thời từ Trung Quốc đối với các sản phẩm hàng hóa, dịch vụ, ảnh hưởng tới tăng trưởng của khu vực và toàn cầu. Việt Nam có độ mở của nền kinh tế lớn và có đường biên giới dài với Trung Quốc, chắc chắn sẽ chịu những ảnh hưởng không nhỏ.

- Đối với lĩnh vực sản xuất công nghiệp, các biện pháp kiểm dịch từ các nước sẽ gây ảnh hưởng đến nguồn cung ứng đầu vào phục vụ sản xuất cũng như thị trường tiêu thụ đặc biệt là xuất khẩu.
- Điểm thuận lợi năm 2020 là việc lãi suất thấp tại các nền kinh tế phát triển cũng tạo điều kiện cho việc giữ ổn định mặt bằng lãi suất trong nước, thậm chí giảm nhẹ để hỗ trợ sản xuất kinh doanh. Thị trường ngoại hối cũng đang được hỗ trợ bởi xu hướng tăng giá đồng USD chững lại.
- Theo các chuyên gia kinh tế nhận định, năm nay 2020, những điểm tắc nghẽn về đầu tư công trong năm trước sẽ được giải quyết, qua đó vốn sẽ được giải ngân nhiều hơn. Đây sẽ là động lực thúc đẩy GDP của Việt Nam tăng cao...
- Sản xuất công nghiệp đang giảm đà tăng trưởng; nông nghiệp còn nhiều khó khăn; tái cơ cấu nền kinh tế, nhất là tái cơ cấu doanh nghiệp nhà nước và giải ngân vốn đầu tư công còn chậm; cải cách thể chế còn chậm và chưa đáp ứng yêu cầu, đòi hỏi của thực tiễn thị trường...
- Chất lượng lao động chưa được cải thiện cùng năng lực khoa học - công nghệ ở mức thấp có thể ảnh hưởng tới lợi thế cạnh tranh của Việt Nam trên thị trường quốc tế và khả năng thu hút các dòng vốn tới Việt Nam.

2. Nhận định Ngành thép Việt Nam năm 2020

- Theo nhận định từ Hiệp hội Thép Việt Nam (VSA), năm 2020, dự báo tăng trưởng sản xuất thép Việt Nam sẽ tiếp tục có tăng trưởng nhẹ, khoảng 6-8%. Mức tăng trưởng này được nhận định là sẽ thấp hơn một chút so với mức tăng trưởng của ngành trong năm 2019 vừa qua bởi năm 2019 cho thấy những dấu hiệu chậm chạp của thị trường thép toàn cầu và dự kiến trong Quý I năm nay, tiêu thụ ngành vẫn chưa được cải thiện.
- Trên toàn cầu, tăng trưởng công suất có thể vượt xa tăng trưởng nhu cầu, dẫn đến tăng trưởng xuất khẩu và cuối cùng thu hẹp lợi nhuận.
- Ngành thép trong nước tiếp tục đối mặt thách thức do sức ép cạnh tranh từ việc gia tăng nguồn cung trong nước, thép nhập khẩu từ nước ngoài; việc siết chặt tín dụng cho vay đối với thị trường bất động sản trong nước; ngoài ra, các công trình xây dựng giãn tiến độ chậm.
- Năm 2020 dịch Covid-19 bùng phát tại tất cả các nước trên thế giới trong đó có Việt Nam. Như vậy ngành thép phải đối mặt với rất nhiều khó khăn từ dịch Covid 19 đem lại, cụ thể:
 - + Thứ nhất: Dịch COVID-19 đã làm ảnh hưởng tắc nghẽn thị trường, không lưu thông được hàng hóa, hầu hết các công trường công trình và các dự án xây dựng có sử dụng đến mặt hàng thép đều bị dừng thi công. Toàn bộ các chuyên gia, chỉ huy công trình, kỹ sư, công nhân... người nước ngoài đều bị cách ly hoặc quay về nước để tránh dịch. Do vậy mọi hoạt động đều diễn ra rất chậm thậm chí không diễn ra, cảnh vắng vẻ điêu hiu xuất hiện hầu hết tất cả các ngành nghề nói chung và ngành thép nói riêng.

- + Thứ 2: Kể từ đại dịch COVID-19 xuất hiện tại Trung Quốc thì xu thế giá thép trên thị trường thế giới và Trung Quốc đi xuống và giảm sâu, việc này đã kéo theo giá thép trong nước cũng giảm liên tục nhưng các giao dịch mua bán diễn ra rất chậm và gần như đóng băng. Áp lực dòng tiền nhiều doanh nghiệp đã phải bán giá thấp hơn nhiều so với giá chung của thị trường nhưng nhu cầu mua cũng không đáng kể.
- + Thứ 3: Do bán hàng chậm dẫn đến tồn kho của các Nhà máy, các đại lý phân phối ở mức cao. Vốn tồn đọng lớn trong khi chủ yếu vốn hoạt động đi vay ngân hàng, vì thế chi phí lãi vay tăng cao. Mặt khác do giá xuống nên lượng tồn kho cũng bị ảnh hưởng lớn do biến động về giá... gây thiệt hại lớn cho các doanh nghiệp, có thể nói doanh nghiệp đang phải đối đầu, chống chọi với rất nhiều khó khăn do COVID-19 đem lại.
- + Thứ tư: Các doanh nghiệp bị ảnh hưởng đến hoạt động sản xuất bởi thiếu nguyên liệu, vật tư, tranh thiết bị để phục vụ sản xuất do phải nhập khẩu từ Trung Quốc trong khi Trung Quốc đang phải tập trung phòng chống COVID-19 nên các hoạt động gần như ngừng trệ.
- + Thứ năm: Việc xuất khẩu thép cũng bị đình trệ do lo ngại sự lây lan của dịch COVID-19, trong hai tháng đầu năm 2020 xuất khẩu giảm khoảng 40% so cùng kỳ năm trước. Ngoài ảnh hưởng đến việc tiêu thụ ra còn ảnh hưởng đến nguồn ngoại tệ đối ứng để nhập nguyên liệu làm cho doanh nghiệp càng khó khăn hơn.
- + Thứ sáu: Do dịch COVID-19 chưa biết kéo dài tới thời điểm nào nên thị trường vẫn tiếp tục ảm đạm, giá cả tiếp tục giảm sâu, các dự án công trình vẫn chưa có dấu hiệu khởi động lại, trong khi các khoản vay ngân hàng đến hạn phải trả....rất nhiều gánh nặng đè lên doanh nghiệp do đó hiệu quả sản xuất kinh doanh thép sẽ bị giảm theo thậm chí phát sinh lỗ.

3. Kế hoạch SXKD năm 2020

Năm 2020, Hội đồng Quản trị và Ban điều hành đã phân tích và dự báo sẽ làm một năm thách thức hơn nữa đối với nền kinh tế Việt Nam khi tình hình kinh tế thế giới tiếp tục sẽ có những diễn biến phức tạp với ảnh hưởng chiến tranh thương mại giữa các cường quốc, các vấn đề kinh tế tiềm tàng tích lũy từ những năm trước chưa được giải quyết và gần đây là dịch bệnh COVID-19 được dự báo sẽ gây nhiều ảnh hưởng tiêu cực đến nền kinh tế toàn cầu nói chung và Việt Nam nói riêng.

Trên cơ sở đó Hội đồng quản trị đã đưa ra một số chỉ tiêu cơ bản trong hoạt động sản xuất kinh doanh năm 2020 như sau:

3.1. Kế hoạch năm 2020 đối với Công ty mẹ:

- Doanh thu đạt : 3.800 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế đạt : 40 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế : 32 tỷ đồng

3.2. Kế hoạch Hợp nhất Toàn Công ty năm 2020

- Doanh thu : 6.300 tỷ đồng
- Lợi nhuận trước thuế : 60 tỷ đồng
- Lợi nhuận sau thuế : 50 tỷ đồng

3.3. Về công tác Đầu tư:

- Sẽ tập trung hoàn thành việc GPMB giai đoạn I cho Dự án Khu đô thị Việt Đức Legend City. Thực hiện và hoàn thiện các thủ tục hồ sơ pháp lý liên quan đến dự án để sau khi việc GPMB được thực hiện xong sẽ triển khai ngay việc khởi công

xây dựng. Hiện tại, việc GPMB của dự án Việt Đức nói riêng và các dự án trong tỉnh Vĩnh Phúc nói chung gặp rất nhiều khó khăn cần sự can thiệp từ các cơ quan quản lý Nhà nước. Chính điều này đã làm ảnh hưởng đến tiến độ thực hiện của Dự án.

- Tổng mức đầu tư của Dự án KĐT Việt Đức Legend City cả 2 giai đoạn khoảng 4.500 tỷ đồng. Trong đó giai đoạn I khoảng 1.800 tỷ đồng.

4. Giải pháp trọng tâm năm 2020

Để hoàn thành kế hoạch năm 2020 đã đề ra, HĐQT và Ban điều hành đã đưa ra các giải pháp trọng tâm cần thực hiện như sau:

- Tiếp tục duy trì và giữ vững vị trí thị phần trong nước TOP 5 đối với Ống thép và Top 7 đối với Thép xây dựng..
- Tiếp tục phân tích thị trường, năng lực khách hàng để phát triển mở rộng thị trường tiêu thụ trong nước.
- Tiếp tục cải thiện hệ thống quản trị rủi ro, đảm bảo an toàn tài chính.
- Cân đối nguồn vốn, sử dụng vốn an toàn - hiệu quả, đảm bảo thanh khoản, đáp ứng kịp thời nhu cầu nguồn vốn cho hoạt động sản xuất kinh doanh của Công ty.
- Tiếp tục nâng cao chất lượng sản phẩm và năng lực quản lý rủi ro, gắn với kiểm soát các lĩnh vực tiềm ẩn rủi ro.
- Đẩy mạnh phát triển, đa dạng hóa sản phẩm - dịch vụ, góp phần chuyển dịch cơ cấu thu nhập theo hướng bền vững.
- Triển khai quyết liệt các giải pháp quản trị chi phí hiệu quả, tối đa hóa các nguồn thu, nâng cao hiệu quả hoạt động kinh doanh toàn Công ty.
- Đẩy mạnh công tác cải cách hành chính; Sắp xếp tổ chức bộ máy biên chế tinh gọn, hiệu lực, hiệu quả; Triển khai tốt công tác tổ chức, nhân sự và đào tạo
- Thực hiện tốt công tác kiểm soát nội bộ thông qua hoạt động giám sát tuân thủ đối với các phòng ban, nhà máy nhằm đảm bảo các hoạt động được thực hiện hiệu quả.
- Đánh giá và triển khai các đề xuất của các phòng ban, bộ phận, nhà máy trong công tác cải tiến sản xuất, tăng hiệu quả cho Công ty.
- Luôn chú trọng công tác kiểm soát hệ thống nhằm tạo ra sự đồng bộ và tính hiệu quả của sự kết hợp công tác giữa các bộ phận.
- Định kỳ tổ chức đào tạo cán bộ về kiến thức chuyên môn, kinh nghiệm công tác cũng như các kiến thức kỹ thuật, quản lý, kỹ năng trong công việc để tạo dựng đội ngũ cán bộ ngày càng vững chắc, đảm bảo đủ năng lực để tạo ra sự phát triển cho công ty.
- Triển khai công tác thương hiệu và truyền thông; Thực hành văn hóa doanh nghiệp, phong trào học hỏi sáng tạo trong toàn Công ty

Trên đây là báo cáo kết quả hoạt động sản xuất kinh doanh của Ban Tổng Giám đốc trong năm 2019 và kế hoạch năm 2020 trình bày trước Đại hội.

Trân trọng!

CÔNG TY CỔ PHẦN THÉP VIỆT ĐỨC VG PIPE

TỔNG GIÁM ĐỐC



Nguyễn Hữu Thê